

Số: 14/QĐ-TTĐLTN&TTKH

Hải Dương, ngày 03 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 của Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ĐO LƯỜNG, THỬ NGHIỆM VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hướng hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai dự toán ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-SKH&CN ngày 22 tháng 02 năm 2021 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán,

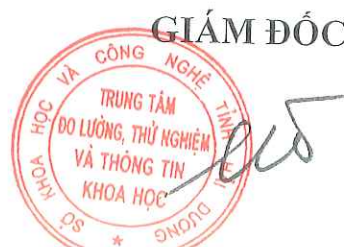
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các phòng (ban) liên quan thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN (để b/c);
- Như Điều 2;
- Lưu VT.



Phạm Thị Huệ



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-TTĐLTN&TTKH ngày 03/3/2021 của Giám đốc Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	5.511.000
1	Số thu	5.511.000
	Thu từ Dịch vụ sự nghiệp công	2.359.000
	Thu từ nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	197.000
	Thu từ đề tài, dự án cấp tỉnh	55.000
	Thu từ hoạt động dịch vụ	2.900.000
	+ Thu từ hoạt động kiểm định các phương tiện đo các loại	2.350.000
	+ Thu từ hoạt động thử nghiệm mẫu vật liệu xây dựng	130.000
	+ Thu từ hoạt động tuyên truyền	420.000
2	Chi từ nguồn thu được để lại	5.211.000
3	Số nộp NSNN	300.000
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.777.000
1	Chi sự nghiệp khoa học	1.777.000
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	197.000
1.2	Kinh phí thực hiện đặt hàng DVC sử dụng NSNN	1.580.000

✓

Hải Dương, ngày 05 tháng 4 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2021 như sau:

Đơn vị: Nghìn đồng

S T T	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện quý I/2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2021 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.579.000	798.560	17,44	
I	Kinh phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	1.580.000	368.480	19,18	
1	Xuất bản và phát hành tạp chí KHCN H.Dương	0	65.488	0,00	
2	Dịch vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, lưu trữ thông tin tư liệu và quản trị vận hành hạ tầng công nghệ thông tin KHCN	1.580.000	302.992	19,18	
2.1	Duy trì hoạt động thư viện và cung cấp TTKHCN	264.000	116.035	43,95	
2.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ	354.000	106.557	30,10	
2.3	Thống kê khoa học và công nghệ	428.000	35.365	8,26	
2.4	Quản trị, duy trì vận hành hệ thống mạng và trang thông tin điện tử Sở KHCN Hải Dương	534.000	45.035	8,43	
II	Thu từ đơn đặt hàng của Nhà nước	197.000	1.090	0,55	
1	Quản lý, liên kết, bảo dưỡng và duy trì hệ thống chuẩn đo lường tỉnh Hải Dương	98.000	-	0,00	
2	Thu thập thông tin, phục vụ đăng ký, công bố kết quả nhiệm vụ KHCN	99.000	1.090	1,10	
IV	Thực hiện dự án nông thôn mới	0	-	0,00	
1.5	Thu hoạt động dịch vụ	2.900.000	430.080	14,83	
1.5.1	Dịch vụ tuyên truyền	420.000	5.000		
1.5.2	Dịch vụ An toàn bức xạ				
1.5.3	Dịch vụ tư vấn đầu thầu				



1.5.4	Dịch vụ kiểm định phương tiện đo	2.350.000	425.080		
1.5.5	Dịch vụ kiểm định khối lượng				
1.5.6	Dịch vụ kiểm định xăng dầu				
1.5.7	Dịch vụ thử nghiệm VLXD	130.000	-		
1.5.8	Dịch vụ kiểm tra tiếp địa chống sét				
1.5.9	Dịch vụ xác định khối lượng kim cương				
1.5.10	Dịch vụ tư vấn giám sát				
1.5.11	Thu từ hoạt động KHCN khác				
2	Số thu nộp ngân sách nhà nước	300.000	42.858	14,29	
	* Thuế GTGT	150.000	21.354	14,24	
	* Thuế TNDN	149.000	21.504	14,43	
	* Thuế môn bài	1.000	1.000	100,00	

Hải Dương, ngày tháng năm 2021

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Huệ



Hải Dương, ngày 07 tháng 7 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ II/2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II/2021 như sau:

Đơn vị: Nghìn đồng

S T T	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện quý II/2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II/2021 số với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.358.000	1.177.219	21,97	
I	<i>Kinh phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước</i>	<i>2.359.000</i>	<i>491.189</i>	<i>47,81</i>	
I	<i>Xuất bản và phát hành tạp chí KHCN H.Dương</i>	<i>779.000</i>	<i>256.915</i>	<i>32,98</i>	
2	<i>Dịch vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, lưu trữ thông tin tư liệu và quản trị vận hành hạ tầng công nghệ thông tin KHCN</i>	<i>1.580.000</i>	<i>234.274</i>	<i>14,83</i>	
2.1	Duy trì hoạt động thư viện và cung cấp TTKHCN	264.000	22.517	8,53	
2.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ	354.000	82.507	23,31	
2.3	Thống kê khoa học và công nghệ	428.000	50.702	11,85	
2.4	Quản trị, duy trì vận hành hệ thống mạng và trang thông tin điện tử Sở KHCN Hải Dương	534.000	78.548	14,71	
II	<i>Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng</i>	<i>197.000</i>	<i>33.690</i>	<i>17,10</i>	
1	Quản lý, liên kết, bảo dưỡng và duy trì hệ thống chuẩn đo lường tỉnh Hải Dương	98.000	9.098	0,00	
2	Thu thập thông tin, phục vụ đăng ký, công bố kết quả nhiệm vụ KHCN	99.000	24.592	24,84	
IV	<i>Thực hiện dự án nông thôn mới</i>	<i>0</i>	<i>-</i>	<i>0,00</i>	
I.5	<i>Thu hoạt động dịch vụ</i>	<i>2.900.000</i>	<i>686.030</i>	<i>23,66</i>	
I.5.1	Dịch vụ tuyên truyền	420.000	-	0,00	



1.5.2	Dịch vụ An toàn bức xạ		25.200		
1.5.3	Dịch vụ tư vấn đầu thầu		6.730		
1.5.4	Dịch vụ kiểm định phương tiện đo	2.350.000	284.380	26,38	
1.5.5	Dịch vụ kiểm định khối lượng		76.840		
1.5.6	Dịch vụ kiểm định xăng dầu		159.480		
1.5.7	Dịch vụ thử nghiệm VLXD	130.000	600		
1.5.8	Dịch vụ kiểm tra tiếp địa chống sét		42.800		
1.5.9	Dịch vụ xác định khối lượng kim cương		90.000		
1.5.10	Dịch vụ tư vấn giám sát		-		
1.5.11	Thu từ hoạt động KHCN khác		-		
2	Số thu nộp ngân sách nhà nước	305.000	67.846	22,24	
	* Thuế GTGT	152.000	33.545	22,07	
	* Thuế TNDN	152.000	34.301	22,57	
	* Thuế môn bài	1.000	-	0,00	

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Huệ



Hải Dương, ngày 07 tháng 7 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng năm 2021 như sau:

Đơn vị: Nghìn đồng

S T T	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện 6 tháng năm 2021	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.358.000	1.975.739	36,87	
I	Kinh phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	2.359.000	859.629	75,39	
1	Xuất bản và phát hành tạp chí KHCN H.Dương	779.000	322.363	41,38	
2	Dịch vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, thống kê, lưu trữ thông tin tư liệu và quản trị vận hành hạ tầng công nghệ thông tin KHCN	1.580.000	537.266	34,00	
2.1	Duy trì hoạt động thư viện và cung cấp TTKHCN	264.000	138.552	52,48	
2.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ	354.000	189.064	53,41	
2.3	Thống kê khoa học và công nghệ	428.000	86.067	20,11	
2.4	Quản trị, duy trì vận hành hệ thống mạng và trang thông tin điện tử Sở KHCN Hải Dương	534.000	123.583	23,14	
II	Nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	197.000	19.286	9,79	
1	Quản lý, liên kết, bảo dưỡng và duy trì hệ thống chuẩn đo lường tỉnh Hải Dương	98.000	9.098	0,00	
2	Thu thập thông tin, phục vụ đăng ký, công bố kết quả nhiệm vụ KHCN	99.000	10.188	10,29	
IV	Thực hiện dự án nông thôn mới	0	-	0,00	
1.5	Thu hoạt động dịch vụ	2.900.000	1.116.110	38,49	
1.5.1	Dịch vụ tuyên truyền	420.000	5.000	1,19	



1.5.2	Dịch vụ An toàn bức xạ		25.200		
1.5.3	Dịch vụ tư vấn đầu thầu		6.730		
1.5.4	Dịch vụ kiểm định phương tiện đo	2.350.000	709.460	43,52	
1.5.5	Dịch vụ kiểm định khối lượng		76.840		
1.5.6	Dịch vụ kiểm định xăng dầu		159.480		
1.5.7	Dịch vụ thử nghiệm VLXD	130.000	600		
1.5.8	Dịch vụ kiểm tra tiếp địa chống sét		42.800		
1.5.9	Dịch vụ xác định khối lượng kim cương		90.000		
1.5.10	Dịch vụ tư vấn giám sát		-		
1.5.11	Thu từ hoạt động KHCN khác		-		
2	Số thu nộp ngân sách nhà nước	305.000	110.704	36,30	
	* Thuế GTGT	152.000	54.899	36,12	
	* Thuế TNDN	152.000	55.805	36,71	
	* Thuế môn bài	1.000	-	0,00	

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Huệ

